LỊCH ĐẠI TAM BẢO KÝ

**QUYỂN 13**

**MUÏC LUÏC CAÙC KINH ÑAÏI THÖØA NHAÄP TAÏNG**

Ñaïi thöøa luïc chính laø Boà-taùt Taïng, ñöùng veà maët giaùo lyù maø noùi veà Ñöùc Phaät thì, ngaøi thaønh ñaïo ñeán nay ñaõ voâ löôïng voâ bieân A-taêng- kyø kieáp, baát sinh baát dieät thöôøng truï ngöng nhieân, löôïng saùnh baèng hö khoâng, hình ñoàng vôùi thaät teá. Phaùp toùm taét maø noùi thì chính laø möôøi hai boä loaïi kinh Phöông ñaúng, taùm vaïn boán ngaøn aùo ñieån vi dieäu, caùc thöù phaùp moân raát bí maät saâu kín. Ñöùng veà maët ñòa vò maø luaän con ngöôøi thì möôøi Ñòa vaø ba möôi taâm, coù maët khaép boán loaøi vaø saùu neõo, nhö vöôïn khæ ngöïa nai ñeán caùc loaøi boø, bay maùy ñoäng loaøi khoâng thöùc khoâng hình, khoâng thuù coõi naøo maø khoâng tho thaân. Veà maët phieàn naõo thì naêm truï Ñòa. Hoaëc vaø taùm vaïn boán ngaøn caùc traàn lao. Veà phaùp tu haønh thì boán Nhieáp, saùu Ñoä, ba möôi baûy phaåm trôï Boà-ñeà, muoân ñöùc ñeàu tu, hai Ñeá cuøng reøn luyeän. Lôïi tha queân mình loøng khoâng hoái tieác. Caùc thöù Tam quy, Thaäp thieän, taùm vaïn Luaät Nghi ñeàu phaûi phuïng trì. Cho ñeán vieäc thaønh Phaät ñoä ñôøi khaùc naøo voi loäi qua nöôùc xa giaù treân ñöôøng, boø to thaám öôùt. nhö reã lôùn nhôø söông, laù to ngôi nghæ, thì seõ döøng laïi ôû ñaïi Nieát-baøn thaønh… Caùc loaïi vaên nhö theá ñeàu laø Ñaïi thöøa.

Baét ñaàu töø thôøi Haäu Haùn ñeán ñôøi Ñaïi Tuøy chuùng ta trong khoaûng aáy möôøi saùu ñôøi dòch kinh. Kinh ñöôïc dòch ra goàm caû Ñaïi Tieåu thöøa. Hoaëc choã vaø kinh ñoàng nhöng do ngöôøi dòch khaùc. Hoaëc kinh ôû ñôøi khaùc maø do ngöôøi dòch ñoàng, hoaëc dòch laàn ñaàu hoaëc dòch laïi nhieàu laàn, baát luaän laø ai soaïn dòch nhöng taát caû truyeän luïc, taäp, kyù… ñeàu laø moät lôøi ngôïi khen Tam baûo, daàu lôøi vaên thaønh thaät, queâ muøa chaát phaùc nhöng ñeàu coù yù truyeàn baù aùnh ñaïo vaøng. Taát caû nghi doái, chaân Nguïy, chuù giaûi, Luaän kyù thaûy caên cöù bao quaùt ngaøy caùc muïc, chaéc leùp ñeàu goàm hoïp caùc thöù caùt vaøng quí baùo aáy taïo neân theå cuûa luïc naøy. Coù theå goïi laø lan Ngaõi cuøng gioõ. Roàng raén chöa phaân vaäy. Cho neân Ñaïi thöøa Boà-taùt Nhaäp Taïng naøy ñeå yù ñeán kinh luaät, luaän. Cuõng nhö beå caû meânh moâng khoâng chöùa

thaây cheát. Huoáng laø vöïc saâu moø baét boû trai laáy chaâu, nuùi gai maøi duõa löïa ngoïc boû ñaù. Laïi vaïch tìm caùc vaân vaûy cuûa ñoài moài, maøi chuoát nhöõng söøng ngaø cuûa Teâ Töôïng, maø taäp hoïp moät baày choàn loâng traéng vaø choïn maøu phæ thuùy ôû loâng chim. Nay muïc luïc Taïng naøy chæ laáy caùc baûn coù teân ngöôøi dòch hoaëc maát teân. Coøn caùc baûn dòch laïi hoaëc ñoàng baûn maø khaùc ngöôøi dòch, thì chæ laáy boä thöù nhaát coù nhieàu quyeån ñeå tröôùc, coøn boä hai vaø ba… ñeå sau, ghi chuù ñaày ñuû. Ai muoán ñoïc tuïng maëc tình, sao cheùp, cuõng löïa rieâng caùc phaàn coøn nghi ñeå loaïi boû nguïy taïo.

Taát caû goàm naêm traêm naêm möôi moát boä, vôùi moät ngaøn naêm traêm taùm möôi saùu quyeån. Laïi caên cöù ngaøy caùc luïc phaùn ñoaùn, phuï theâm ngaøy boä Ñaïi thöøa naøy. Thaân chöa ñöôïc thaûnh thôi vì maõi thaáy mình coøn nhieàu thieáu soùt. Raát mong caùc baäc Hieàn trieát thoâng suoát ñôøi sau haõy ra coâng saøng saåy thoùc vaø luùa leùp.

1. **Ñaïi cöông:**
2. **Kinh Ñaïi thöøa** (Tu-ña-la).
   1. Coù teân ngöôøi goàm hai traêm ba möôi boán boä, taùm traêm taùm möôi laêm quyeån.
   2. Maát teân ngöôøi dòch: goàm hai traêm ba möôi laêm boä, boán traêm leû hai quyeån.
3. **Luaät Ñaïi thöøa** (Tyø-ni).

1- Coù teân ngöôøi dòch: Goàm möôøi chín boä, boán möôi quyeån. 2- Maát teân ngöôøi goàm: Möôøi hai boä, möôøi boán quyeån.

1. **Luaät Ñaïi thöøa:** (A-tyø-ñaøm)
2. Coù teân ngöôøi goàm: Boán möôi chín boä, hai traêm ba möôi taùm quyeån.
3. Maát teân ngöôøi goàm: Hai boä, baûy quyeån.
4. **Caùc dòch phaåm:**
5. **Kinh Ñaïi thöøa** (Tu-ña-la):
   1. ***Kinh Ñaïi thöøa coù teân ngöôøi goàm:*** hai traêm ba möôi boán boä, taùm traêm taùm möôi laêm quyeån.

* Ñaïi Phöông Quaûng Phaät Hoa Nghieâm Kinh, saùu möôi quyeån.
* Ñaïi Phöông Ñaúng Ñaïi Taäp kinh, saùu möôi quyeån.
* Ñaïi Baùt-nieát-baøn Kinh, boán möôi quyeån.
* Ma-ha Baùt-nhaõ Ba-la-maät Kinh, boán möôi quyeån
* Phoùng Quang Baùt-nhaõ Ba-la-maät kinh, hai möôi quyeån.
* Quang Taùn Baùt-nhaõ Ba-la-maät kinh, möôøi quyeån.

(Ba boä kinh sau, ñoàng baûn khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân, roäng löôïc khaùc nhau).

* Phaùp Cöï Ñaø-la-ni kinh, hai möôi quyeån.
* Oai Ñöùc Ñaø-la kinh, hai möôi quyeån.
* Baùt-neâ-hoaøn kinh, hai möôi quyeån.
* Boà-taùt Anh Laïc kinh, möôøi boán quyeån.
* Boà-taùt Kieán Thaät Tam-muoäi kinh, möôøi boán quyeån.
* Hieàn Khieáp kinh, möôøi ba quyeån.
* Hieàn Kieáp Tam-muoäi kinh, möôøi quyeån.
* Taân Hieàn Khieáp kinh, möôøi quyeån.

(Ba boä kinh sau ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân)

* Phaät Danh kinh, möôøi hai quyeån.
* Ñaïi Quaùn Ñaûnh Kinh, möôøi hai quyeån.
* Nguyeät Ñaêng Tam-muoäi kinh, möôøi moät quyeån.
* Hoa Thuû Kinh, möôøi moät quyeån.
* Thaäp Truï Ñoaïn Keát kinh, möôøi quyeån.
* Nhaøn Cö kinh, möôøi quyeån
* Ñaïi Bi Phaân-ñaø-lôïi kinh, taùm quyeån.

(Hai boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân)

* Chaùnh Phaùp Hoa kinh, möôøi quyeån.
* Dieäu Phaùp Lieân Hoa kinh, taùm quyeån.

(Hai Boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân)

* Nhaäp Laêng-giaø kinh, möôøi quyeån.
* Laêng-giaø A-baït-ña-la kinh, boán quyeån.

(Hai boä kinh sau ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân)

* Ñaïo Haïnh Baùt-nhaõ Ba-la-maät kinh, möôøi quyeån.
* Taân Ñaïo Haïnh kinh möôøi quyeån.
* Taân Tieåu Phaåm kinh, baûy quyeån.
* Tu Boà-ñeà Phaåm kinh, baûy quyeån.
* Minh Ñoä Voâ Cöïc kinh, saùu quyeån.

(Naêm boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân)

* Boà-taùt Ñòa Trì kinh, möôøi quyeån.
* Ñaïi Phöông Quaûng Boà-taùt Thaäp Ñòa kinh, möôøi quyeån. (Hai Boä treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).
* Chö Phaät Hoä Nieäm kinh, möôøi quyeån.
* Ñaïi A-duïc Vöông kinh, möôøi quyeån. (hoaëc khoâng coù chöõ Ñaïi)
* Quaùn Phaät Tam-muoäi kinh, taùm quyeån.
* Ñaïi Taùt-giaø Ni-caøn Töû kinh, taùm quyeån.
* Boà-taùt Haïnh Phöông Tieän Caûnh Giôùi kinh, ba quyeån. (Hai kinh treân, ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).
* Luïc Ñoä Taïng kinh, taùm quyeån.
* Nguõ Thieân, Nguõ Baùch Phaät Danh kinh, taùm quyeån.
* Ñaïi thöøa Baûo Vaân kinh, taùm quyeån.
* Maät Tích Kim Cang Löïc Só kinh, taùm quyeån.
* Kim Quang Minh kinh, taùm quyeån
* Haûi YÙ kinh, baûy quyeån.
* Thaéng Thieân Vöông Baùt-nhaõ Ba-la-maät kinh, baûy quyeån.
* Phaùp Taäp kinh, saùu quyeån.
* Quaûng Baùt Nghieâm Tònh Baát Thoaùi Chuyeån Luaân kinh, saùu quyeån.
* Baát Thoaùi Chuyeån Phaùp Luaân kinh, boán quyeån.
* A-duy-vieät-trí-giaø kinh, boán quyeån.

(Ba boä treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* Thaéng Tö Duy Phaïm Thieân, Sôû Taán kinh, saùu quyeån.
* Tu Ích Phaïm Thieân Sôû Vaán kinh, boán quyeån.
* Trì Taâm Phaïm Thieân Sôû Vaán kinh, boán quyeån.

(Ba boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* Nieäm Phaät Tam-muoäi kinh, saùu quyeån. (hoaëc naêm quyeån)
* Ñaïi Vaân kinh, saùu quyeån (moät teân laø Ñaïi Phöông Ñaúng Voâ Töôùng kinh, hoaëc naêm quyeån).
* Hieàn Hoä Boà-taùt kinh, saùu quyeån.
* Boà-taùt Xöû Thai kinh, naêm quyeån.
* Tröôøng An Phaåm kinh, naêm quyeån (cuõng goïi laø Ma-ha Baùt-la kinh).
* Ñaïi Bi Tyø-kheo kinh, naêm quyeån.
* Thaâm Maät Giaûi Thoaùt kinh, naêm quyeån.
* Ngoâ Phaåm kinh, naêm quyeån.
* Baûo Ñaûnh kinh. naêm quyeån.
* Nhö Lai AÂn Trí Baát Tö Nghìn kinh, naêm quyeån.
* Boà-taùt Baûn Duyeân Taäp kinh, boán quyeån.
* Ñaïi Phöông Ñaúng Ñaø-la-ni kinh, boán quyeån.
* Öông-quaät-ma-la kinh, boán quyeån.
* Thaùnh Thieän Truï Thieân Töû Sôû Vaân kinh, boán quyeån.
* Nhö Huyeãn Tam-muoäi kinh, hai quyeån,

(Hai boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* Quaùn Saùt Chö Phaùp Haïnh kinh, boán quyeån.
* Taêng-giaø-tra kinh, boán quyeån.
* Haûi Long Vöông kinh, boán quyeån.
* Taân Haûi Long Vöông kinh, boán quyeån. (Hai boä treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch).
* Ñaïi Thoï Khaån-na-la Vöông Sôû Vaán kinh, boán quyeån.
* Thuaàn Chaân-ñaø-la Sôû Vaán kinh, ba quyeån (hoaëc hai quyeån). (Hai boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).
* Trì Theá kinh, boán quyeån (moät teân laø Phaùp AÁn kinh).
* Trì Nhaân Boà-taùt Sôû Vaán kinh, ba quyeån.

(Hai boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* Hoaèng Ñaïo Quaùng Hieån Tam-muoäi, boán quyeån.
* A-naäu-ñaït Long Vöông kinh, hai quyeån.

(Hai boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* Phoå Sieâu Tam-muoäi kinh, boán quyeån.
* A-xaø-theá Vöông kinh, hai quyeån.

(Hai boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* Xöng Vöông Chö Phaät Coâng Ñöùc kinh, ba quyeån.
* Ñaúng Muïc Boà-taùt Sôû Vaán Tam-muoäi kinh, ba quyeån (hoaëc hai quyeån).
* Boà-taùt Taïng kinh, hai quyeån.
* Taïp Chuù kinh, ba quyeån.
* Löïc Trang Nghieâm Tam-muoäi kinh, ba quyeån.
* Töù Ñoàng Töû kinh, ba quyeån.
* Taêng-giaø La-saùt Taäp kinh, ba quyeån.
* Chö Phaùp Baûn Voâ kinh, ba quyeån.
* Taäp Nhaát Thieát Phöôùc Ñöùc Tam-muoäi kinh, ba quyeån.
* Ñaúng Taäp Chuùng Ñöùc Tam-muoäi kinh, ba quyeån (hoaëc hai quyeån).

(Hai boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* Tyø-ma-la Caùt kinh, ba quyeån (hoaëc teân Tònh Danh kinh, boán quyeån).
* Minh Ñoä Nguõ Thaäp Hieäu Keá kinh, hai quyeån.
* Tònh Ñoä Tam-muoäi kinh, hai quyeån.
* Anh Laïc Baûn Nghieäp kinh, hai quyeån.
* Nhö Lai Trang Nghieâm Trí Hueä Quang Minh Nhaäp Nhaát Thieát Chö Phaät Caûnh giôùi kinh, hai quyeån.
* Trung AÁm kinh, hai quyeån.
* Ñaïi Phaùp Coå kinh, hai quyeån.
* Chö Phaät Yeáu Taäp kinh, hai quyeån.
* Vaên-thuø-sö-lôïi Phaät Ñoä Nghieâm Tònh kinh, hai quyeån.
* Nhu Thuû Boà-taùt Voâ Thöôïng Thanh Tònh Phaân Veä kinh, hai quyeån.

(Moät teân laø Quyeát Lieãu Chö Phaùp Nhö Huyeãn Tam-muoäi kinh).

* Boät Baûn kinh, hai quyeån.
* Ñaïi Thöøa Ñoàng Taùnh kinh, hai quyeån.
* Chö Phaùp Voâ Haïnh kinh, hai quyeån.
* A-suùc Phaät Quoác kinh, hai quyeån (moät teân laø Phaät Saùt Boà-taùt Hoïc Thaønh kinh, hoaëc moät quyeån).
* Ban Chu Tam-muoäi kinh, hai quyeån.
* Ca-dieáp kinh, hai quyeån.
* Voâ Thöôïng Y kinh, hai quyeån.
* Vò Taèng Höõu Nhaân Duyeân kinh, hai quyeån.
* Tu Chaân Thieân Töû kinh, hai quyeån.
* Tu Chaân Thieân Töû Vaán Töù Söï kinh, hai quyeån.

(Hai boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* Baûo Nhö Lai Tam-muoäi kinh, hai quyeån.
* Voâ Cöïc Baûo Tam-muoäi kinh, moät quyeån.

(Hai boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* Ñaïi Thöøa Phöông Tieän kinh, hai quyeån.
* Hueä Thöôïng Boà-taùt Vaán Ñaïi Thieän Quyeàn kinh, hai quyeån. (Hai boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).
* Ñaïi Phöông Quaûng Baûo Khieáp kinh, hai quyeån.
* Vaên-thuø-sö-lôïi Hieän Baûo Taïng kinh, hai quyeån, (Hai boä treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).
* Töï Taïi Vöông kinh, hai quyeån.
* Phaán Taán Vöông Vaán kinh, hai quyeån.

(Hai boä treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* Ñaïo Thaàn Tuùc Voâ Cöïc Bieán Hoùa kinh, hai quyeån.
* Phaät Thaêng Ñao-lôïi Thieân Vò Maãu Thuyeát Phaùp kinh, hai quyeån. (Hai boä treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân)
* Sieâu Nhaät Nguyeät Tam-muoäi kinh, hai quyeån.
* Sieâu Nhaät Minh kinh, hai quyeån.

(Hai boä treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* Thuaän Quyeàn Phöông Tieän kinh, hai quyeån (moät teân laø Chuyeån Nöõ Thaân Phöông Tieän kinh).
* Tuøy Quyeàn Nöõ kinh, hai quyeån.
* Nhaïo Anh Laïc Trang Nghieâm Phöông Tieän kinh, moät quyeån. (Ba boä treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).
* Khoång Töôùc Vöông Ñaø-la-ni kinh, hai quyeån.
* Khoång Töôùc Vöông Taïp Chuù kinh, moät quyeån. (Hai boä treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).
* Voâ Löôïng Thanh Tònh Bình Ñaúng Giaùc kinh, hai quyeån.
* A-di-ñaø kinh, hai quyeån.
* Voâ Löôïng Thoï kinh, hai quyeån.

(Hai boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* Thuû-laêng-nghieâm kinh, hai quyeån.
* Doõng Phuïc Ñònh kinh, hai quyeån.

(Hai boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* Ñaïi Trang Nghieâm Phaùp Moân kinh, hai quyeån.
* Ñöùc Hoä Tröôûng Giaû kinh, hai quyeån.
* Lieân Hoa Dieäu kinh, hai quyeån.
* Ñaïi Vaân Luaân Thænh Vuõ kinh, hai quyeån.
* Hö Khoâng Döïng Boà-taùt kinh, hai quyeån.
* Nguyeät Thöôïng Nöõ kinh, hai quyeån.
* Thieän Tö Ñoàng Töû kinh, hai quyeån (moät teân laø Duy-ma Nhi kinh).
* Ñaïi thöøa Ñaûnh Vöông kinh, hai quyeån.
* Ñaïi Phöông Ñaúng Ñaûnh Vöông Kinh, moät quyeån (Ba boä treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).
* Di Thöùc Kinh, hai quyeån.
* Ñaïo Haønh Baùt-nhaõ kinh, hai quyeån.
* Thí Duï Vöông kinh, hai quyeån.
* Phaùt Giaùc Tònh Taâm Kinh, hai quyeån.
* Phaùp Caûnh Kinh, hai quyeån.
* UÙc-giaø Tröôûng Giaû Sôû Vaán Kinh, hai quyeån.
* UÙc-giaø La-vieät Vaán Boà-taùt kinh, hai quyeån.

(Hai boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* Nhaân Vöông Baùt-nhaõ Ba-la-maät kinh, hai quyeån (ba baûn dòch).
* Maõnh Thí Ñaïo Ñòa kinh, moät quyeån (cuõng goïi taét maõnh thí

kinh)

* Thaùi Töû Tu-ñaïi-noa kinh, moät quyeån.
* Thaùi Töû Moä Phaùch kinh, moät quyeån.
* Kim Saéc Vöông kinh, moät quyeån.
* Voâ Öu Vöông kinh, moät quyeån.
  + Ma-ha Ma-da kinh, moät quyeån.
  + A-xaø Quaùn Nöõ kinh, moät quyeån
  + Ñaïi Tònh Phaùp Moân kinh, moät quyeån.
  + Thaéng Man Sö Töû Hoáng Nhaát Thöøa Ñaïi Phöông Tieän kinh, moät quyeån.
  + Tu-ma-ñeà Boà-taùt kinh, moät quyeån (hoaëc khoâng coù chöõ Boà-taùt).
  + Kim Ích Tröôûng Giaû Töû kinh, moät quyeån.
  + Phaïm Nöõ Thuû YÙ kinh, moät quyeån.
  + Sai-ma-ba Ñeá Thoï Kyù kinh, moät quyeån.
  + Ñoäc Chöùng Töï Theä Tam-muoäi kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø Nhö Lai Töï Theä Tam-muoäi kinh).
  + Nguyeät Minh Boà-taùt kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø Nhaät Minh Ñoàng Töû kinh).
  + Dieät Thaäp Phöông Minh kinh, moät quyeån.
  + Na-duy-ma-caät kinh, moät quyeån.
  + Ly Caáu Caùi kinh, moät quyeån.
  + Ñaïo Haønh kinh, moät quyeån.
  + Boà-taùt Thaäp Truï kinh, moät quyeån.
  + Ñeä Nhaát Nghóa Nguõ Töôùng Löôïc Taäp kinh, moät quyeån.
  + Taâm Minh kinh, moät quyeån.
  + Vaên-thuø-sö-lôïi Phaùt Nguyeän Keä kinh, moät quyeån.
  + Hueä Minh kinh, moät quyeån.
  + Boät Kinh Sao taäp, moät quyeån.
  + Quang Vò Tam-muoäi kinh, moät quyeån.
  + Thaäp Töù YÙ Chæ kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø Boà-taùt Thaäp Töù YÙ chæ kinh).
  + Nguyeät Ñaêng Tam-muoäi kinh moät quyeån (cuõng goïi laø Vaên- thuø-sö-lôïi Boà-taùt Thaäp Söï Haïnh kinh, cuõng goïi laø Kieán hueä Tam-muoäi kinh).
  + Tö Duy Yeáu Löôïc kinh, moät quyeån.
  + Nghieâm Tònh Ñònh kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø Töï Theá kinh)
  + Baát Tö Nghì Quang Boà-taùt Sôû Thuyeát kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø Voâ Tö Nghìn Haøi Ñoàng Boà-taùt kinh).
  + Toân Thaéng Boà-taùt Nhaäp Voâ Löôïng Moân Ñaø-la-ni kinh, moät quyeån.
  + Vaên-thuø-sö-lôïi Vaán Boà-taùt Thöï kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø Vaán Thöï kinh).
  + Phaät Thuyeát Ñöùc Quang Thaùi Töû kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø

Laïi Tra Vaán Quang Ñöùc Thaùi Töû kinh).

* + Huyeãn Só Nhaân Hieàn kinh, moät quyeån.
  + Baûo Thí Nöõ kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø Tu-ma-ñeà Phaùp Luaät

kinh)

* + Tam-maät-ñeå-da kinh, moät quyeån.
  + Thí Ñaêng Coâng Ñöùc kinh, moät quyeån (cuõng goïi Nhieân Ñaêng

kinh).

* + Boà-taùt Ha Saéc Duïc kinh, moät quyeån.
  + Nhaân Baûn Duïc Sinh kinh, moät quyeån.
  + Phaät Y kinh, moät quyeån.
  + Nhaân Sôû Tuøng Lai kinh, moät quyeån.
  + Phaät Tuøng Thöôïng Sôû Haønh Theá Keä kinh, moät quyeån.
  + Baát Taêng Baát Giaûm kinh, moät quyeån.
  + Chuùng Höïu kinh, moät quyeån.
  + Voâ Löôïng Thoï Quaùn kinh, moät quyeån.
  + Quaùn Phoå Hieàn Boà-taùt Haønh Phaùp kinh, moät quyeån.
  + Quaùn Döôïc Vöông Döôïc Thöôïng Nhò Boà-taùt kinh, moät quyeån.
  + Phaân Bieät Nghieäp Baùo Löôïc Taäp kinh, moät quyeån.
  + Quang theá AÂm Quaùn kinh, moät quyeån.
  + Thænh Quang theá AÂm Tieâu Phuïc Ñoäc Haïi Ñaø-la-ni kinh, moät quyeån.
  + Quang theá AÂm Saùm Hoái Tröø Toäi Chuù kinh, moät quyeån.
  + Kim Cang Thöôïng Vò Ñaø-la-ni kinh, moät quyeån.
  + Voâ Nhai Teá Trì Phaùp Moân kinh, moät quyeån.
  + Ñeä Nhaát Nghóa Phaùp Thaéng kinh, moät quyeån.
  + Chaùnh Cung Kính kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø Haøm Ñöùc Ñaø-la- ni trung thuyeát kinh, cuõng goïi Cung kính Sö kinh, dòch laïi).
  + Duy Minh Nhò Thaäp Keä kinh, moät quyeån.
  + Loäc Maãu kinh, moät quyeån.
  + Loäc Töû kinh, moät quyeån.
  + Tröø Khuûng Tai Hoaïn kinh, moät quyeån.
  + Phaùp Moät Taän kinh, moät quyeån (cuõng goïi Khoâng Tònh Boà-taùt Sôû Vaán kinh).
  + Baùt Caùt Töôøng kinh, moät quyeån.
  + Tieåu Phaùt Moät Taän kinh, moät quyeån.
  + Thaäp Nhò Moân Ñaïi Phöông Ñaúng kinh, moät quyeån.
  + OÂn Thaát Taåy Duïc Chuùng Taêng kinh, moät quyeån.
  + Töù Baát Khaû Tö kinh, moät quyeån.
  + Chö Ñöùc Phöôùc Ñieàn kinh, moät quyeån (cuõng goïi taét laø Phöôùc Ñieàn kinh).
  + Quaù Khöù Phaät Phaân Veä kinh, moät quyeån.
  + Xuaát Gia Coâng Ñöùc kinh, moät quyeån.
  + Thaønh Cuï Quang Minh Ñònh YÙ kinh, moät quyeån (dòch laïi).
  + Kim Cang Baùt-nhaõ Ba-la-maät kinh, moät quyeån (ba baûn dòch)
  + Tu-laïi Boà-taùt kinh, moät quyeån (cuõng goïi taét laø Tu-laïi kinh dòch

laïi).

* + Ñaïi Phöông Ñaúng Nhö Lai Taïng kinh, moät quyeån (cuõng goïi taét

laø Phaät Taïng Phöông Ñaúng kinh, dòch laïi).

* + Voâ Löôïng Thoï Phaät kinh, moät quyeån (dòch laïi).
  + Quang theá AÂm Ñaïi Theá Chí Thoï Quyeát kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø Quang theá AÂm Boà-taùt Thoï kyù kinh, dòch laïi)
  + Phoå Moân Phaåm kinh, moät quyeån (dòch laïi).
  + Laõo Nöõ Nhaân kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø Laõo Maãu kinh, cuõng goïi laø Laõo Maãu Luïc Anh kinh, dòch laïi).
  + Ñaïi Phöông Ñaúng Tu-ña-la Vöông kinh, moät quyeån.
  + Chuyeån Höõu kinh, moät quyeån.

(Hai boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân)

* + Voâ Sôû Hy Voïng kinh, moät quyeån.
  + Töôïng Boä kinh, moät quyeån.
  + Töôïng Dòch kinh, moät quyeån.

(Ba boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* + Ñaïi Thöøa Yeáu hueä kinh, moät quyeån.
  + Di-laëc Boà-taùt Sôû Vaán kinh, moät quyeån.

(Hai boä kinh treân baûn ñoàng, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân)

* + Vaên-thuø-sö-lôïi Vaán Boà-ñeà kinh, moät quyeån.
  + Boà-ñeà Voâ Haønh kinh, moät quyeån.
  + Giaø-da Sôn Ñaûnh kinh, moät quyeån.
  + Töôïng Ñaàu Tònh Xaù kinh, moät quyeån.

(Boán boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân)

* + Nhaát Thieát Phaùp Cao Vöông kinh, moät quyeån.
  + Chö Phaùp Doõng Vöông kinh, moät quyeån.

(Hai boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* + Hueä AÁn Tam-muoäi kinh, moät quyeån.
  + Hueä Tam-muoäi kinh, moät quyeån.
  + Nhö Lai Trí AÁn kinh, moät quyeån.

(Ba boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* + Quyeát Ñònh Toång kinh, moät quyeån.
  + Baùng Phaät kinh, moät quyeån.

(Hai boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* + Thieàm Baûn kinh, moät quyeån.
  + Thieàm Töû kinh, moät quyeån.
  + Hieáu Töû Thieàm kinh, moät quyeån.
  + Boà-taùt Thieàm kinh, moät quyeån.
  + Phaät Thuyeát Thieàm kinh, moät quyeån.

(Naêm boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* + Nhuõ Quang Phaät kinh, moät quyeån.
  + Ñoäc töû kinh, moät quyeån.

(Hai boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* + Phaät-di Nhaät Ma-ni Baûo kinh, moät quyeån.
  + Ñaïi Baûo Tích kinh, moät quyeån.
  + Ma-ha-dieãn Baûo Nghieâm kinh, moät quyeån.

(Ba boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* + Voâ UÙy Ñöùc Nöõ kinh, moät quyeån.
  + A-xaø-theá Vöông Nöõ A-thuaät-ñaït kinh, moät quyeån.
  + A-xaø-theá Vöông Nöõ Voâ Öu Thí kinh, moät quyeån.

(Ba boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* + Thaäp Nhò Nhaân Duyeân kinh, moät quyeån.
  + Boái Ña Thoï Haï Tö Duy kinh, moät quyeån.
  + Vaên Thaønh Thaäp Nhò Nhaân Duyeân kinh, moät quyeån. (Ba boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).
  + Long Thí Boà-taùt Baûn Khôûi kinh, moät quyeån.
  + Long Thí Nöõ kinh, moät quyeån.

(Hai boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* + Lieãu Baûn Sinh töû kinh, moät quyeån.
  + Dò Lieãu Baûn Sinh Töû kinh, moät quyeån.
  + Ñaïo Vu kinh, moät quyeån.

(Ba boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân)

* + Ñaïi Phöông Quaûng Boà-taùt Thaäp Ñòa kinh, moät quyeån.
  + Boà-taùt Thaäp Ñòa kinh, moät quyeån.
  + Trang Nghieâm Boà-ñeà Taâm kinh, moät quyeån.

(Ba boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân)

* + Quaùn Hö Khoâng Taïng Boà-taùt kinh, moät quyeån.
  + Hö Khoâng Taïng Boà-taùt kinh, moät quyeån.
  + Hö Khoâng Taïng kinh, moät quyeån.

(Ba boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* + Tröôûng Giaû Töû Cheá kinh, moät quyeån.
  + Cheá kinh, moät quyeån.
  + Theä Ñoàng Töû kinh, moät quyeån.
  + Boà-taùt Theä kinh, moät quyeån.
  + Theä kinh, moät quyeån.

(Naêm boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* + Ly Caáu Thí Nöõ kinh, moät quyeån.
  + Voâ Caáu Thí Boà-taùt Phaân Bieät kinh, moät quyeån.
  + Ñaéc Voâ Caáu Nöõ ÖÙng Bieän kinh, moät quyeån.

(Ba boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân)

* + Di-laëc Thaønh Phaät kinh, moät quyeån.
  + Di-laëc Thoï Quyeát kinh, moät quyeån.
  + Di-laëc Haï Sinh kinh, moät quyeån.
  + Di-laëc Ñöông Lai Sinh kinh, moät quyeån.

(Boán boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* + Nguyeät Quang Ñoàng Töû kinh, moät quyeån.
  + Nguyeät Minh Ñoàng Töû kinh, moät quyeån.
  + Thaân Nhaät kinh, moät quyeån.
  + Thaân Nhaät Ñaâu Baûn kinh, moät quyeån.
  + Thaát Vieät kinh, moät quyeån.

(Naêm boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* + Chuyeån Nöõ Thaân kinh, moät quyeån.
  + Voâ Caáu Hieàn Nöõ kinh, moät quyeån.
  + Phuùc Trung Nöõ Thích kinh, moät quyeån.
  + Thai Taøng kinh, moät quyeån.
  + Baát Trang Giaûo kinh, moät quyeån.

(Naêm boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* + Voâ Löôïng Moân Vi Maät Trì kinh, moät quyeån.
  + Xuaát Sinh Voâ Löôïng Moân trì kinh, moät quyeån.
  + A-nan Muïc-khö-ni Ha-ly Ñaø-la-ni kinh, moät quyeån.
  + Xaù-lôïi-phaát Ñaø-la-ni, moät quyeån.
  + Voâ Löôïng Moân Phaù Ma Ñaø-la-ni kinh, moät quyeån, (Naêm boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân)
  + Nghieäp Baùo Sai Bieät kinh, moät quyeån.
  + Ñaïi thöøa Phöông Quaûng Toång Trì kinh, moät quyeån.
  + Lao Coá Nöõ kinh, moät quyeån.
  + Baùch Phaät Danh kinh, moät quyeån.
  + Nhaát Höôùng Xuaát Sinh Boà-taùt kinh, moät quyeån.
  + Ñaïi Oai Ñaêng Tieân Nhaân Vaán Nghi kinh, moät quyeån.
  + Vaên-thuø-sö-lôïi Haïnh kinh, moät quyeån.
  + Baùt Phaät Danh Hieäu kinh, moät quyeån.
  + Hy Höõu Giaûo Löôïng Coâng Ñöùc kinh, moät quyeån.
  + Nhö Lai Phöông Tieän Thieän Xaûo Chuù kinh, moät quyeån.
  + Baát Khoâng Quyeân Saùch Quang theá AÂm Taâm Chuù kinh, moät quyeån.
  + Thaäp Nhò Phaät Danh Thaàn Chuù Tröø Chöôùng Dieät Toäi kinh, moät quyeån.
  + Kim Cang Tröôøng Ñaø-la-ni kinh, moät quyeån.
  + Chö Phaùp Toái Thöôïng Vöông kinh, moät quyeån.
  + Thöông Chuû Thieân Töû Vaán kinh, moät quyeån.
  + Xuaát Sinh Boà-ñeà kinh, moät quyeån.
  1. ***Kinh Ñaïi thöøa maát teân ngöôøi d ch:*** goàm (hai traêm ba möôi boán boä, vôùi boán traêm leû moät quyeån).
  + Xuaát yeáu kinh, hai möôi quyeån.
  + A-duy-vieät-trí chuyeån kinh, möôøi taùm quyeån.
  + Ma-ha-dieãn kinh, möôøi boán quyeån.
  + Ñaïi Nhaãn Nhuïc kinh, möôøi quyeån.
  + Phaät Danh kinh, möôøi quyeån.
  + Taïp Chuù Taïp, möôøi quyeån,
  + Haønh Ñaïo kinh, möôøi quyeån.
  + Phöông Quaûng Thaäp Luaân kinh, baûy quyeån.
  + Ñaïi Phöông Tieän Baùo AÂn kinh, baûy quyeån.
  + Phaïm Vöông Thænh Vaán kinh, naêm quyeån.
  + Tam-muoäi Vöông kinh, naêm quyeån.
  + Phaät Baûn Haïnh kinh, naêm quyeån.
  + Phaät Tuøng Ñaâu Xuaát Giaùng Trung AÁm kinh, boán quyeån.
  + Ma Vöông Thænh Vaán kinh, boán quyeån.
  + Thaát Phaät kinh, boán quyeån.
  + Phaät Danh kinh, ba quyeån
  + Ñaïi Phaïm Thieân Vöông Thænh Chuyeån Phaùp Luaân kinh, ba quyeån.
  + Thích Ñeà-hoaøn Nhaân Sôû Vaán kinh, ba quyeån.
  + Ñaïi Phöông Quaûng Nhö Lai Taùnh Khôûi kinh, ba quyeån.
  + Boà-taùt Boån Haïnh kinh, ba quyeån.
  + Phaùp Hoa Quang Thuïy Boà-taùt Hieän Thoï kinh, ba quyeån.
  + Phoå Hieàn Boà-taùt Ñaùp Naïn Nhò Thieân kinh, ba quyeån.
  + Ñaïi Phöông Quaûng kinh, ba quyeån. (Ñôøi chuù coøn nghi).
  + Öu-baø-di Tònh Haïnh kinh, hai quyeån (cuõng goïi Tònh Haïnh kinh).
  + Baát Tö Nghìn Coâng Ñöùc kinh, hai quyeån (cuõng goïi coâng ñöùc kinh).
  + Ñaïi Keát Nghóa Chuù kinh, hai quyeån.
  + Cöûu Thaäp Nguõ Chuõng Ñaïo Taïp Loaïi Thaàn Chuù kinh, hai quyeån.
  + Boà-taùt Moäng kinh, hai quyeån.
  + Chuù Kinh Phaät Danh kinh, hai quyeån.
  + Nhu Thuû Boà-taùt kinh, hai quyeån.
  + Thaäp Phöông Phaät Danh kinh, hai quyeån.
  + Vaên-thuø Vaán kinh, hai quyeån.
  + Ai Khaáp kinh, hai quyeån.
  + Phaùp Giôùi Theå Taùnh Voâ Phaân Bieät kinh, hai quyeån.
  + Thuaàn Chaân-ñaø-la Sôû Vaán Baûo Nhö Lai, hai quyeån.
  + Thaâm Ñoaïn Lieân kinh, hai quyeån.
  + Hoaèng Ñaïo kinh, hai quyeån.
  + Boà-taùt Danh kinh, hai quyeån.
  + Phaïm Thieân Thænh Phaät Thieân Thuû kinh, hai quyeån.
  + Chö Kinh Boà-taùt Danh, hai quyeån.
  + Maät Tích Löïc Só kinh, hai quyeån.
  + Voâ Minh La-saùt Duï Taäp kinh, hai quyeån.
  + A-na-haøm kinh, hai quyeån.
  + Taïp Thí Duï kinh, hai quyeån.
  + Tyø-la Tam-muoäi kinh, hai quyeån.
  + Töôïng phaùp Quyeát nghi kinh, hai quyeån.
  + Sô-ba-la Dieäu kinh, hai quyeån.
  + Thieän Vöông Hoaøng Ñeá kinh, hai quyeån (Theá chuù coøn nghi)
  + Hö Khoâng Taïng Boà-taùt Vaán Trì kinh Kyû Phöôùc kinh, moät quyeån.
  + Ñaïi Phöông Quaûng Nhö Lai Bí Maät Taïng kinh, moät quyeån.
  + Ñoä Chö Phaät Caûnh Giôùi Quang Nghieâm kinh, moät quyeån.
  + Thieän Tyù Boà-taùt Sô Vaán kinh, moät quyeån.
  + Boà-taùt Tu Haønh kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø Oai Theá Tröôûng Giaû Vaán Quaùn Thaân Haønh kinh).
  + Ñaïi Baûn Taïng kinh, moät quyeån.
  + Voâ Ñoan Ñeå Toång Trì kinh, moät quyeån.
  + Boà-taùt Ñaàu Thaân Ngaï Hoå Khôûi Thaùp Nhaân Duyeân kinh, moät

quyeån.

* + Boà-taùt Baûn Haïnh kinh, moät quyeån.
  + Nhaát Thieát Thí Chuû Sôû Haønh Ñaøn Ba-la-maät kinh, moät quyeån.
  + Hieàn Thuû Boà-taùt Nhò Baùch Vaán kinh, moät quyeån.
  + Thoï Thaäp Thieän Giôùi kinh, moät quyeån.
  + Vaên Thuø Quaùn kinh, moät quyeån.
  + Taàn-baø-ta-la Vöông Ngheä Phaät cuùng Döôøng kinh, moät quyeån.
  + Boà-taùt Tuùc Duyeân kinh, moät quyeån.
  + Ñaïi YÙ kinh, moät quyeån.
  + Noäi Taïng Ñaïi Phöông Ñaúng kinh, moät quyeån.
  + Thieân Vöông Thaùi Töû Bích La kinh, moät quyeån.
  + Thaùi Töû Phaùp hueä kinh, moät quyeån.
  + Thò Quang Thaùi Töû kinh, moät quyeån.
  + Tröôûng Giaû Phaùp Chí Theâ kinh, moät quyeån.
  + Phaùp Chí Nöõ kinh, moät quyeån.
  + Nhaát Thieát Trí Quang Minh Tieân Nhaân Töø Taâm Nhaân Duyeân Baát Thöïc Nhuïc kinh, moät quyeån.
  + Vaên-thuø-sö-lôïi Baùt-nieát-baøn kinh, moät quyeån.
  + Quang theá AÂm Sôû Thuyeát Haønh Phaùp kinh, moät quyeån.
  + Sö Töû Nguyeät Phaät Baûn Sinh kinh, moät quyeån.
  + Coâng Ñöùc Trang Nghieâm Vöông Baùt Vaïn Töù Thieân Tueá Thænh Phaät kinh, moät quyeån.
  + Trì Thaân Boà-taùt kinh, moät quyeån (cuõng goïi taét laø trì Thaân kinh).
  + Kim Cang Nöõ Boà-taùt kinh, moät quyeån.
  + Thieän YÙ Boà-taùt kinh, moät quyeån.
  + Phaùp Hoa Tam-muoäi kinh, moät quyeån.
  + Phaät Baûo Tam-muoäi kinh, moät quyeån.
  + Kim Cang Tam-muoäi kinh, moät quyeån.
  + Kim Cang Tam-muoäi Baûn Taùnh Thanh Tònh Baát Hoaïi Baát Dieät kinh, moät quyeån.
  + Baûo Tích Tam-muoäi Vaên-thuø-sö-lôïi Vaán Phaùp Thaân kinh, moät quyeån.
  + Vaên-thuø-sö-lôïi Quyeàn Bieán Tam-muoäi kinh, moät quyeån (cuõng goïi taét laø Quyeàn Bieán kinh).
  + Taân-ñaàu-loâ Vò Vöông Thuyeát Phaùp kinh, moät quyeån.
  + Di-laëc kinh, moät quyeån.
  + Thaäp Phaät Nhaân Duyeân kinh, moät quyeån.
  + Baùt Boä Phaät Danh kinh, moät quyeån.
  + Baùt Caùt Töôøng Thaàn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Baùt Döông kinh, moät quyeån.
  + Thaäp Caùt Töôøng kinh, moät quyeån.
  + Hieàn Thuû kinh, moät quyeån (cuõng goïi Hieàn Thuû Phu Nhaân kinh).
  + Tieåu An Ban Tam-muoäi kinh, moät quyeån.
  + Tieåu A-xaø-theá kinh, moät quyeån.
  + Tieåu Tu-laïi kinh, moät quyeån.
  + Thaäm Thaâm Ñaïi Hoài Höôùng kinh, moät quyeån.
  + Töù Voâ UÙy kinh, moät quyeån.
  + Boà-taùt Thaäp AÂu Hoøa kinh, moät quyeån.(cuõng goïi taét laø Thaäp AÂu Hoøa kinh).
  + Hieàn Giaû Nguõ Phöôùc Ñöùc kinh, moät quyeån.
  + Luïc Phaùp Haïnh kinh, moät quyeån.
  + Boà-taùt Thöôøng Haønh kinh, moät quyeån.
  + Boà-taùt Ñaúng Haïnh kinh, moät quyeån.
  + Thieän Ñöùc kinh, moät quyeån.
  + A-ñaø Tam-muoäi kinh, moät quyeån.
  + A-ña Tam-muoäi kinh, moät quyeån.
  + Taân-ñaàu-loâ Ñoät-la-xaø Vò Öu-ñaø Dieân Vöông Thuyeát Phaùp kinh, moät quyeån.
  + Phaät AÁn Tam-muoäi kinh, moät quyeån.
  + Baùch Baûo Tam-muoäi kinh, moät quyeån.
  + Döôïc Sö Löu Ly Quang Phaät kinh, moät quyeån.
  + Tröôûng Giaû AÂm Duyeät kinh, moät quyeån (moät teân laø Tröôûng Giaû AÂm Duyeät Baát Xieån Ca-dieáp kinh, moät teân laø AÂm Duyeät kinh).
  + Ñeà Vò kinh, moät quyeån.
  + Thaäp Tö Duy kinh, moät quyeån.
  + Phaân Bieät Luïc Tình kinh, moät quyeån.
  + A-chaát Quoác Vöông kinh, moät quyeån.
  + Tam-muoäi Vöông Tam-muoäi kinh, moät quyeån.
  + Baùt Boà-taùt Töù Hoaèng Theä kinh, moät quyeån.
  + Ñaïi Quang Minh Boà-taùt Baùch Töù Thaäp Baùt Nguyeän kinh, moät quyeån.
  + Ñoïa-ca-la Vaán Boà-taùt kinh, moät quyeån.
  + Ñaïi Bi Quang theá AÂm kinh, moät quyeån.
  + Boà-taùt Chö Khoå Haïnh kinh, moät quyeån.
  + Thuïy ÖÙng Quang theá AÂm kinh, moät quyeån.
  + Coâng Ñöùc Baûo Quang Boà-taùt Vaán Hoä Trì kinh, moät quyeån.
  + Töï Taïi Vöông Boà-taùt Vaán Nhö Lai Caûnh Giôùi kinh, moät quyeån.
  + Muïc Khö kinh, moät quyeån.
  + Taùt-la kinh, moät quyeån.
  + Boà-taùt Ñaïo Ñòa kinh, moät quyeån.
  + Ñaúng Nhaäp Phaùp Nghieâm kinh, moät quyeån (cuõng goïi taét laø Phaùp Nghieâm kinh).
  + Phöông Ñaúng Quyeát kinh, moät quyeån.
  + Ñaïi Haïnh Luïc Ba-la-maät kinh, moät quyeån.
  + Taùn Thaát Phaät Keä kinh, moät quyeån.
  + Töø Nhaân Vaán Baùt Thaäp Chuûng Haûo kinh, moät quyeån.
  + A-di-ñaø Phaät keä, moät quyeån.
  + Haäu Xuaát A-di-ñaø Phaät Keä, moät quyeån.

(Hai boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, roäng löôïc khaùc nhau).

* + A-di-ñaø Coå AÂm Thanh Ñaø-la-ni, moät quyeån.
  + A-nan Kieán Thuûy Quang Thuïy kinh, moät quyeån.
  + Ca-chieân-dieân Keä kinh, moät quyeån (moät teân laø Ca-chieân-dieân Thuyeát Phaùp Nhaát Taän Keä Baùch Nhò Thaäp Chöông).
  + Taïp Hoa kinh, moät quyeån.
  + Nguõ Baùch Keä kinh, moät quyeån.
  + Tam Thöøa kinh, moät quyeån.
  + Tieàn Theá Tam Chuyeån kinh, moät quyeån.
  + Ngaân Saéc Nöõ kinh, moät quyeån.

(Hai boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* + Thaùi Töû Hoä kinh, moät quyeån.
  + Hoøa Höu kinh, moät quyeån.

(Hai boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* + Thieän Phaùp Phöông Tieän Ñaø-la-ni kinh, moät quyeån.
  + Kim Cang Bí Maät Thieän Moân Ñaø-la-ni kinh, moät quyeån. (Hai boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).
  + A-xaø-theá Vöông Thoï Quyeát kinh, moät quyeån.
  + Thaùi Lieân Vó Vöông Thöôïng Phaät Thoï Quyeát kinh, moät quyeån. (Hai boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).
  + Sö Töû Phaán Taán Boà-taùt Sôû Vaán kinh, moät quyeån.
  + Hoa Tích Ñaø-la-ni kinh, moät quyeån.
  + Hoa Tuï Ñaø-la-ni kinh, moät quyeån.

(Ba boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* + Ñònh Haïnh Tam-muoäi kinh, moät quyeån.
  + Phaät Di Ñònh Haïnh kinh, moät quyeån (moät teân laø Ma Ha Muïc Lieân Sôû Vaán kinh), (Hai boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân.).
  + Tuøy Nguyeän Vaõng Sinh kinh, moät quyeån.
  + Duy Voâ Tam-muoäi kinh, moät quyeån (moät teân Duy Vuï Tam-muoäi kinh).
  + Thanh Tònh Phaùp Haïnh kinh, moät quyeån.
  + Long Chuûng Toân Phaät Quoác Bieán Hoùa kinh, moät quyeån.
  + Töù Söï Giaûi Thoaùt kinh, moät quyeån.
  + Töù Söï Giaûi Thoaùt Ñoä Nhaân kinh, moät quyeån.

(Ba boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* + Ñònh hueä Phoå Bieán Quoác Ñoä Thaàn Thoâng Boà-taùt kinh, moät quyeån.
  + Quang theá AÂm Thaäp Ñaïi Nguyeän kinh, moät quyeån.
  + Quan Theá AÂm Tam-muoäi kinh, moät quyeån.
  + Ñaïi thöøa Lieân Hoa Maõ Ñaàu La-saùt kinh, moät quyeån.
  + AÂm Maõ Taøng kinh, moät quyeån.
  + AÂm Maõ Taøng Quang Minh kinh, moät quyeån.
  + Thaân Ñoä Quoác Vöông Sôû Vaán Trò Quoác kinh, moät quyeån. (Ba boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).
  + Khoâng Tònh Tam-muoäi kinh, moät quyeån (moät teân laø khoâng Tònh caûm ÖÙng kinh).
  + Baùt-nhaõ Ñaéc kinh, moät quyeån.
  + Tam Theá Tam Thieân Phaät Danh kinh, moät quyeån.
  + Tam Thieân Phaät Danh kinh, moät quyeån.
  + Thaäp Phöông Phaät Danh Coâng Ñöùc kinh, moät quyeån.
  + Hieän Taïi Thaäp Phöông Phaät Danh kinh, moät quyeån.
  + Thieân Nguõ Baù Phaät Danh kinh, moät quyeån.
  + Thieân Phaät Danh kinh, moät quyeån.
  + Hieän Taïi Thieân Phaät Danh kinh, moät quyeån.
  + Quaù Khöù Thieân Phaät Danh kinh, moät quyeån.
  + Ñöông Lai Tinh Tuù Kieáp Thieân Phaät Danh kinh, moät quyeån.
  + Nam Phöông Phaät Danh kinh, moät quyeån.
  + Hieàn Kieáp Nguõ Baùch Phaät Danh kinh, moät quyeån.
  + Nguõ Baùch Thaát Thaäp Phaät Danh kinh, moät quyeån.
  + Long Thoï Khuyeán Phaùt Chö Vöông Yeáu Keä kinh, moät quyeån.
  + Baùch Thaát Phaät Danh kinh, moät quyeån.
  + Taïp Thí Duï kinh, moät quyeån.
  + Ñoàng Hieäu Phaät kinh, moät quyeån.
  + Luïc Boà-taùt Danh Dieäu Ñöông Tuïng Trì kinh, moät quyeån.
  + Ma Ha Thaàn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Ñaïi Toång Trì Thaàn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Tö Ích Thaàn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Thaäp Phöông Phaät Thaàn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Thaát Phaät Sôû Keát Ma-du-thuaät Chuù kinh, moät quyeån.
  + Thaát Phaät Thaàn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Haøng Ma Thaàn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Hoa Tích Ñaø-la-ni Thaàn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Oai Ñöùc Ñaø-la-ni Thaàn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Ñaø-la-ni Cuù kinh, moät quyeån.
  + Taäp Phaùp Duyeät Xaû Khoå Ñaø-la-ni kinh, moät quyeån.
  + Ñaø Laân Baùt Chuù kinh, moät quyeån.
  + Chö Thieân Vöông Sôû Thuyeát Ñaø-la-ni kinh, moät quyeån.
  + Töù Thieân Vöông Thaàn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Kim Cang Thaäp Nhò Söù Chuù kinh, moät quyeån.
  + Thænh Kim Cang Chuù kinh, moät quyeån.
  + Kim Cang Tuøy YÙ Sôû Nhaïo Nhaát Thieát Giai Ñaéc Chuù kinh, moät quyeån.
  + Kim Cang Nhö Sôû Nguyeän Nhaát Thieát Thaéng Chuù kinh, moät quyeån.
  + Kim Cang Chuù kinh, moät quyeån.
  + Kim Cang Keát Giôùi Chuù kinh, moät quyeån.
  + Kim Cang Tieåu Taâm Tröø Dieät Chö Oaùn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Kim Cang Thænh Moäng Chuù kinh, moät quyeån.
  + Ñaïi Thaàn Maãu Keát Theä Chuù kinh, moät quyeån.
  + Hoä Chö Tyø Kheo Chuù kinh, moät quyeån.
  + Thaäp Nhò Nhaân Duyeân Keát Luõ Thaàn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Y Hoaøn Phaùp Nguyeän Chuù kinh, moät quyeån.
  + Luïc Töï Ñaïi Ñaø-la-ni kinh, moät quyeån.
  + Di Sôn Thaàn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Hoøa Ma Keát Thaàn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Giaûi Nhaät AÙch Thaàn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Luïc Thaàn Danh Thaàn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Luïc Töï Thaàn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Huyeãn Sö Baït-ñaø Thaàn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Huyeãn Sö Ba-ñaø Chuù kinh, moät quyeån.
  + Ma-ni-la Ñaûn Thaàn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Ñaøn-trì-la Ma-du-thuaät Thaàn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Ma Du Thuaät Thaàn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Ma Ni La Ñaûn Thaàn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Y Vöông Duy Laâu Dieân Thaàn Chuù kinh, moät quyeån. (Moät teân laø A-nan Sôû Vaán Y Vöông Duy Laâu Dieân chuù kinh).
  + Long Vöông Chuù Thuûy Duïc kinh, moät quyeån.
  + Thaäp Baùt Long Vöông Thaàn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Thænh Vuõ Chæ Vuõ Thaàn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Saán Thuûy Thaàn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Chuù Thuûy kinh, moät quyeån.
  + Chuù Thoå kinh, moät quyeån.
  + Chuù Döôïc kinh, moät quyeån.
  + Chuù Ñoäc kinh, moät quyeån.
  + Huyeát Khí Thaàn Chuù kinh, moät quyeån. (Moät teân laø Thuû Huyeát

Khí).

* Chuù Thôøi Khí Chuù kinh, moät quyeån.
* Chuù Tieåu Nhi kinh, moät quyeån.
* Chuù Cuõ Xó kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø Chuù Truøng Xó, hoaëc

Chuù Xó).

* + Chuù Xó Thoáng kinh, moät quyeån.
  + Chuù Nha Thoáng kinh, moät quyeån.
  + Chuù Nha Ñoâng kinh, moät quyeån.
  + Chuù Nhaõn Thoáng kinh, moät quyeån.
  + Chuù Nhaõn Xích kinh, moät quyeån.
  + Tröø Tòch Taëc Haïi Chuù kinh, moät quyeån.
  + Chuù Taëc kinh, moät quyeån.
  + Toát Phuøng Taëc Keát Ñôùi Chuù kinh, moät quyeån.
  + Thaát Phaät An Traïch Thaàn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Nguõ Phöông Long Vöông Thaàn Chuù kinh, moät quyeån.
  + Tam Quy Nguõ Giôùi Thaàn Vöông Danh kinh, moät quyeån.

1. **Luaät Ñaïi thöøa** (Tyø-kheo).
   1. ***Luaät Ñaïi thöøa coù teân ngöôøi d ch, soaïn:*** Goàm moät traêm möôøi chín boä vôùi boán möôi phaåm.
   * Öu-baø-taéc giôùi kinh, möôøi quyeån.
   * Boà-taùt Giôùi kinh, taùm quyeån.
   * Phaät Taïng kinh, boán quyeån.
   * Phaïm Voõng kinh, hai quyeån.
   * Baûo Löông kinh, hai quyeån.
   * Boà-taùt Taïng kinh, hai quyeån.
   * Quyeát Ñònh Tyø-ni kinh, moät quyeån.
   * Phaät Hoái Quaù kinh, moät quyeån.
   * Boà-taùt Hoái Quaù kinh, moät quyeån.
   * Vaên-thuø-sö-lôïi Hoái Quaù kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø Vaên-thuø- sö-lôïi Nguõ Theå Hoái quaù kinh).
   * Xaù-lôïi-phaát Hoái Quaù kinh, moät quyeån (cuõng goïi taét Hoái Quaù kinh).
   * Thanh Tònh Tyø-ni Phöông Quaûng kinh, moät quyeån.
   * Vaên-thuø-sö-lôïi Tònh Luaät kinh, moät quyeån.
   * Tòch Ñieàu Sôû Vaán kinh, moät quyeån.

(Ba boä kinh treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* + Boà-taùt Giôùi baûn, moät quyeån.
  + Öu-baø-taéc Giôùi Baûn, moät quyeån.
  + Boà-taùt Giôùi, Öu-baø-taéc Giôùi, Ñaøn Vaên Hoïp, moät quyeån.
  + Tam Quy Caäp Öu-baø-taéc Nhò Thaäp Nhò Giôùi Vaên, moät quyeån (cuõng goïi laø Öu-baø-taéc Giôùi).
  + Boà-taùt Trai Phaùp, moät quyeån (moät teân laø Chaùnh Trai, moät teân laø Trì Trai).
  + Boà-taùt Giôùi, moät quyeån.
  + Boà-taùt Trai kinh moät quyeån (moät teân laø Hieàn Thuû Boà-taùt Trai Phaùp kinh).
  1. ***Luaät Ñaïi thöøa maát teân ngöôøi d ch soaïn:*** (möôøi hai boä, vôùi möôøi boán quyeån).
  + Ñaïi Phöông Quaûng Tam Giôùi kinh, ba quyeån.
  + Phaùp Luaät Tam-muoäi kinh, moät quyeån.
  + Boà-taùt Noäi Giôùi kinh, moät quyeån.
  + A-duy-vieät-trí Boà-taùt Giôùi kinh, moät quyeån.
  + Tam-maïn-ñaø-baït Ñaø-la Boà-taùt kinh, moät quyeån.
  + Boà-taùt Ba-la-ñeà-moäc-xoa kinh, moät quyeån.
  + Baït Ñaø Hoái Quaù kinh, moät quyeån.
  + Boà-taùt Thoï Trai kinh, moät quyeån.
  + Tònh Nghieäp Chöôùng kinh, moät quyeån.
  + Taïi Gia Boà-taùt Giôùi, moät quyeån.
  + Taïi Gia Luaät Nghi, moät quyeån.
  + Öu-baø-taéc Öu-baø-di Ly Duïc Cuï Haønh Nhò Thaäp Nhò Giôùi, moät

quyeån.

1. **Luaän Ñaïi thöøa** (A-tyø-ñaøm).
2. ***Luaän Ñaïi thöøa coù teân ngöôøi d ch:*** goàm boán möôi chín boä vôùi hai traêm ba möôi taùm quyeån.
   * Ñaïi Trí Ñoä Kinh Luaän, moät traêm quyeån.
   * Nhieáp Ñaïi Thöøa Thích luaän, möôøi laêm quyeån (hoaëc möôøi hai quyeån. Ngaøi Chaân Ñeá dòch laïi khieán coù roäng, goïn).
   * Thaäp Ñòa Kinh Luaän, möôøi hai quyeån.
   * Thaäp Truï Tyø-baø-sa Kinh Luaän, möôøi hai quyeån.
   * Di-laëc Boà-taùt Sôû Vaán Kinh Luaän, möôøi quyeån.
   * Ñaïi Trang Nghieâm Luaän, möôøi quyeån.
   * Boà-taùt Thieän Giôùi kinh, möôøi quyeån.
   * Boà-taùt Ñòa kinh möôøi quyeån.
   * Boà-taùt Ñòa Trì Luaän, taùm quyeån.

(Ba boä kinh Luaän treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, khaùc teân).

* + Baûo Tích Kinh Luaän, boán quyeån.
  + Phaät Taùnh Luaän, boán quyeån.
  + Trung Luaän, boán quyeån.
  + Baûo Taùnh Luaän, boán quyeån.
  + Kim Cang Baùt-nhaõ Kinh Luaän, ba quyeån.
  + Taêng Khö Luaän, ba quyeån.
  + Thaéng Tö Duy Kinh Luaän, ba quyeån.
  + Trung Bieân Luaän, ba quyeån.
  + Nhieáp Ñaïi Thöøa Baûn Luaän, ba quyeån.
  + Nhieáp Ñaïi Thöøa Baûn Luaän, hai quyeån.

(Hai boä luaän treân ñoàng baûn, khaùc ngöôøi dòch, roäng löôïc khaùc nhau).

* + Vaên-thuø-sö-lôïi Vaán Boà-ñeà Kinh Luaän, hai quyeån (moät teân laø Giaø-da Ñaûnh kinh luaän).
  + Ñaïi Tröôïng Phu Luaän, hai quyeån.
  + Phaät A-tyø-ñaøm Luaän, hai quyeån.
  + Thuaän Trung Luaän, hai quyeån.
  + Baùch Luaän, hai quyeån.
  + Nhaäp Ñaïi Thöøa Luaän, hai quyeån.
  + Nhö Thaät Luaän, hai quyeån.
  + Nieát-baøn Tu-baït Luaän, hai quyeån.
  + Öu-baø-taéc Nguõ Hoïc Löôïc Luaän, hai quyeån.

SOÁ 2034 - LÒCH ÑAÏI TAM BAÛO KYÙ, Quyeån 13 449

* Ñaïi Nieát-baøn kinh, moät quyeån.
* Tam Cuï Tuùc Kinh Luaän, moät quyeån.
* Di Giaùo Kinh Luaän, moät quyeån.
* Phaùp Hoa Kinh Luaän, moät quyeån.
* Chuyeån Phaùp Luaân kinh Luaän, moät quyeån.
* Baûo Keá Boà-taùt Töù Phaùp Luaän, moät quyeån.
* Voâ Löôïng Thoï Kinh Luaän, moät quyeån.
* Nghieäp Thaønh Töïu Luaän, moät quyeån.
* Tam Voâ Taùnh Luaän, moät quyeån.
* Thaäp Nhò Moân Luaän, moät quyeån.
* Phöông Tieän Taâm Luaän, moät quyeån.
* Phaûn Chaát Luaän, moät quyeån.
* Ñoïa Phuï Luaän, moät quyeån.
* Caàu Na Ma Ñeå Tuøy Töôùng Luaän, moät quyeån.
* Thaønh Töïu Tam Thöøa Luaän, moät quyeån.
* Thaäp Nhò Nhaân Duyeân Luaän, moät quyeån.
* Chaùnh Thuyeát Ñaïo Lyù Luaän, moät quyeån.
* Nhaát Thaâu-loâ-ca Luaän, moät quyeån.
* Baûo Haønh Vöông Chaùnh Luaän, moät quyeån.
* Baùch Töï Luaän, moät quyeån.
* YÙ Nghieäp Luaän, moät quyeån.
* Phaù Ngoaïi Ñaïo Töù Toâng Luaän, moät quyeån.
* Phaù Ngoaïi Ñaïo Nieát-baøn Luaän, moät quyeån.
* Duy Thöùc Luaän, moät quyeån (Dòch laïi).
* Hoài Traùnh Luaän, moät quyeån.
* Ñaïi Thöøa Khôûi Tín Luaän, moät quyeån.

1. ***Luaän Ñaïi thöøa maát teân ngöôøi d ch:*** (hai boä, baûy quyeån).

* Ñaïi Thöøa Öu-ba-ñeà-xaù, naêm quyeån.
* Phaùt Boà-ñeà Taâm Luaän, hai quyeån.